

Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 350/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 2002. Địa chỉ thường trú: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Nông Văn Đ, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc L và anh Nông Văn Đ. (Giấy chứng nhận kết hôn số 21, ngày 14/7/2020 tại UBND xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, nay là UBND xã K, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc L là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Nông Gia B, sinh ngày 25/11/2019. Anh Nông Văn Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Nông Duy M, sinh ngày 18/6/2021. Chị L, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn chị L, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh Đ đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn cho chị Trần Thị Ngọc L và anh Nông Văn Đ do chị L, anh Đ là dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang;
- UBND xã Kim Bình (nơi ĐKKH);
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc